**Phụ lục II**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN) ……**  **–––––––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **––––––––––––––––––––––––** |

**DANH SÁCH CỬ TRI ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH**

**LẤY Ý KIẾN VỀ SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

–––––––––––––––––––

**Thôn, TDP (\*) .............................. thuộc xã (phường, thị trấn) ..............................,**

**huyện, thị xã, thành phố .............................., tỉnh Đắk Lắk**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày, tháng, năm sinh** | **Nam** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Nghề nghiệp** | **Địa chỉ thường trú** | **Ghi chú** |
|  | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |

Tổng số hộ gia đình của thôn, buôn, tổ dân phố *(khu dân cư)* là: ...................... hộ; trong đó cử tri đại diện hộ gia đình có: ........................ nam, ........................nữ.

Danh sách này được lập tại Ủy ban nhân dân xã *(phường, thị trấn)* ..............................................., ngày ......... tháng ......... năm 2025.

|  |  |
| --- | --- |
| **Lưu ý:**  *(\*) Ghi tên thôn, khu dân cư;*  *(1) Họ và tên cử tri đại diện hộ gia đình xếp theo thứ tự từ đầu đến cuối thôn, khu dân cư;*  *(2) Cần ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh;*  *(3), (4) đánh dấu (x) theo giới tính của cử tri;*  *(5) Ghi rõ: Mường, Kinh, Thái, Tày, Dao, H’Mông, ...;*  *(6) Ghi rõ: Cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, bộ đội, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí, …;*  *(7) Ghi rõ địa chỉ thường trú của cử tri: Số nhà ..., đường ..., khu dân cư (thôn, xóm) .....;* | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**Phụ lục III**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* …**  **–––––––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **––––––––––––––––––––––** |

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CỬ TRI ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH**

**Trên địa bàn xã (phường, thị trấn) .........................., huyện, thị xã, thành phố .......................... liên quan việc sắp xếp các đơn vị hành chính**

**cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

––––––––––––––––––

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thôn, khu dân cư** | **Hộ gia đình** | **Cử tri đại diện hộ gia đình** | | **Ghi chú** |
| Nam | Nữ |  |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
| 1 | Thôn *( khu dân cư)* ... |  |  |  |  |
| 2 | Thôn *(khu dân cư)* ... |  |  |  |  |
| ... | ............ |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |

Xã *(phường, thị trấn)* ............................................... có ......... thôn *(khu dân cư)*.

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn của xã *(phường, thị trấn)* là: ...................... hộ.

Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn của xã *(phường, thị trấn)* ................................... là: .................... người; trong đó có: .................. nam, .................. nữ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Lưu ý:**  - Tên thôn (khu dân cư) sắp xếp theo ABC từ đầu đến hết.  - Biểu tổng hợp số lượng cử tri của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tương tự như của cấp xã; trong đó thống kê tất cả các đơn vị cấp xã liên quan theo thứ tự ĐVHC đô thị trước, xếp tên theo ABC tiếng Việt từ đầu đến hết danh sách (bao gồm cả thôn, khu dân cư). | ..........................., ngày ..... tháng ..... năm 2025.  **CHỦ TỊCH**  *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**Phụ lục IV**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* ....**  ------------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  --------------------------------------------------------------------- |

**BIÊN BẢN KIỂM KÊ VIỆC SỬ DỤNG PHIẾU XIN Ý KIẾN CỬ TRI**

**ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH**

**Về việc ……………..., tỉnh Đắk Lắk[[1]](#footnote-2)**

**Khu vực lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại thôn *(khu dân cư)* ......................................**

––––––––––––––––

Khu vực lấy ý kiến cử tri tại thôn *(khu dân cư)* ................................................., xã/phường/thị trấn ..............................................., huyện, thị xã, thành phố .........................

Vào hồi ...... giờ ...... phút, ngày ......... tháng ......... năm 2025, sau khi Tổ trưởng Tổ lấy ý kiến cử tri tuyên bố kết thúc việc lấy ý kiến cử tri *(hoặc hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri)*. Trước khi tổ chức kiểm phiếu, Tổ lấy ý kiến cử tri tiến hành kiểm kê và lập biên bản việc sử dụng phiếu xin ý kiến cử tri; dưới sự chứng kiến của hai cử tri *(biết chữ)*, là:

1. Ông/Bà ......................................................... Nơi ở hiện nay: .......................................

....................................................................................................................................................

2. Ông/Bà ......................................................... Nơi ở hiện nay: .......................................

....................................................................................................................................................

Kết quả kiểm kê việc sử dụng phiếu xin ý kiến như sau:

- Số phiếu nhận về là: ........................ phiếu.

- Số phiếu phát ra là: ........................ phiếu.

- Số phiếu cử tri đổi do gạch hỏng là: ........................ phiếu.

- Số phiếu còn lại không sử dụng đến là: ........................ phiếu.

Sau khi kiểm kê, Tổ lấy ý kiến cử tri niêm phong toàn bộ số phiếu còn lại, số phiếu cử tri đổi do gạch hỏng và lập thành 01 bản, có chữ của Tổ trưởng, Thư ký và hai cử tri được mời chứng kiến việc kiểm kê phiếu. Biên bản được gửi đến Ủy ban nhân dân xã *(phường, thị trấn)* .................................................., kèm theo số phiếu đã niêm phong./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Cử tri thứ nhất**  *(ký và ghi rõ họ, tên)*  **Cử tri thứ hai**  *(ký và ghi rõ họ, tên)* | *................................., ngày ..... tháng ..... năm 2025.*  **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)*  **THƯ KÝ**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục V**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* ....**  ------------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  --------------------------------------------------------------------- |

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIẾM PHIẾU XIN Ý KIẾN CỬ TRI**

**ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH**

**Về việc .............., tỉnh Đắk Lắk[[2]](#footnote-3)**

**Khu vực lấy ý kiến cử tri tại thôn *(khu dân cư)* ......................................**

––––––––––––––––

Khu vực lấy ý kiến cử tri thôn *(khu dân cư)* ................................................., xã/phường/thị trấn .........................................., huyện, thị xã, thành phố .............................

Ngày ......... tháng ......... năm 2025, Tổ lấy ý kiến cử tri gồm có:

1. Ông/Bà ................................................................................... Tổ trưởng;

2. Ông/Bà ................................................................................... Thư ký;

3. Ông/Bà ................................................................................... Ủy viên;

4. Ông/Bà ................................................................................... Ủy viên;

5. Ông/Bà ................................................................................... Ủy viên;

6. Ông/Bà ................................................................................... Ủy viên;

7. Ông/Bà ................................................................................... Ủy viên;

.........................................................................................................................

Đã họp tại .......................................................... của khu vực lấy ý kiến cử tri tại thôn *(khu dân cư)* ................................., xã/phường/thị trấn ......................................... để tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cử tri về việc ................................................................................2.

Đúng ......... giờ ......... phút[[3]](#footnote-4), ngày ......... tháng ......... năm 2025, trước khi thực hiện việc kiểm phiếu, đại diện Tổ bầu lấy ý kiến cử tri lập biên bản việc sử dụng phiếu xin ý kiến cử tri với sự chứng kiến của hai cử tri *(biết chữ)* là:

1. Ông/Bà ......................................................... Nơi ở hiện nay: .......................................

....................................................................................................................................................

2. Ông/Bà ......................................................... Nơi ở hiện nay: .......................................

....................................................................................................................................................

Đúng ......... giờ ......... phút[[4]](#footnote-5), ngày ......... tháng ......... năm 2025, Tổ trưởng Tổ lấy ý kiến cử tri tuyên bố kết thúc việc lấy ý kiến cử tri và mời hai cử tri *(biết chữ)* chứng kiến việc kiểm phiếu, gồm:

1. Ông/Bà ......................................................... Nơi ở hiện nay: .......................................

....................................................................................................................................................

2. Ông/Bà ......................................................... Nơi ở hiện nay: .......................................

....................................................................................................................................................

**Kết quả như sau:**

- Tổng số hộ gia đình của khu vực xin ý kiến là: ........................ hộ.

- Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của khu vực xin ý kiến là: ........................ người.

- Số phiếu phát ra là: ........................ phiếu, tỷ lệ ....... % tổng số hộ gia đình.

- Số phiếu thu vào là: ........................ phiếu, tỷ lệ ....... % tổng số phiếu phát ra.

- Số phiếu *(ý kiến)* không hợp lệ là: ................... phiếu *(ý kiến)*, tỷ lệ ....... % tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực lấy phiếu.

- Số phiếu *(ý kiến)* đồng ý: ................... phiếu *(ý kiến)*, tỷ lệ ....... % tổng số cử tri.

- Số phiếu *(ý kiến)* không đồng ý: ................... phiếu *(ý kiến)*, tỷ lệ ....... % tổng số cử tri.

- Số phiếu có ý kiến khác: ................... phiếu, tỷ lệ ....... % tổng số phiếu thu vào.

Những vấn đề hoặc khiếu nại, tố cáo mà Tổ lấy ý kiến cử tri chưa giải quyết được và kiến nghị[[5]](#footnote-6):

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

Biên bản này được hoàn thành vào hồi ........ giờ ........ phút[[6]](#footnote-7), ngày….. tháng…. năm …. và được lập thành 13 bản gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Cử tri thứ nhất**[[7]](#footnote-8)  *(ký và ghi rõ họ, tên)*  **Cử tri thứ hai**  *(ký và ghi rõ họ, tên)* | *..................................., ngày ..... tháng ..... năm 2025.*  **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)*  **THƯ KÝ**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục VI**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* ....**  ------------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  --------------------------------------------------------------------- |

**BIỂU TỔNG HỢP**

**KẾT QUẢ KIẾM PHIẾU XIN Ý KIẾN CỬ TRI**

**Về việc……………., tỉnh Đắk Lắk[[8]](#footnote-9)**

–––––––––––––––

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thôn**  **(khu dân cư)** | **Số hộ gia đình** | **Số lượng cử tri đại diện hộ gia đình** | | | **Kết quả lấy ý kiến** | | | |
| Tổng số | Số lấy ý kiến | Tỷ lệ | Số cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý | Tỷ lệ | Số cử tri đại diện hộ gia không đồng ý | Tỷ lệ |
|  | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |  |

Xã *(phường, thị trấn)* ............................................... có ......... thôn *(khu dân cư)*.

Tổng số hộ gia đình của xã *(phường, thị trấn)* là: ................... hộ.

Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã *(phường, thị trấn)* ......................................... là: ...................... người; trong đó có: .................. nam, .................. nữ./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)* | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

**Lưu ý:**

- Tên thôn *(khu dân cư)* sắp xếp theo ABC từ đầu đến hết.

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu xin ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tương tự như của cấp xã; trong đó thống kê tất cả các đơn vị cấp xã liên quan theo thứ tự đô thị trước, xếp tên theo ABC tiếng Việt từ đầu đến hết danh sách.

**Phụ lục VII**

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* ....**  ------------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  --------------------------------------------------------------------- |
| Số: /NQ-HĐND | *Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc tán thành chủ trương …………...., tỉnh Đắk Lắk[[9]](#footnote-10)**

–––––––––––––

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* .............**

**KHÓA ......, KỲ HỌP ......**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị Quyết số 74/NQ-CP ngày 7 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;*

*Thực hiện Kế hoạch số ..../KH-UBND ngày ... tháng ..... năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố) về triển khai, thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện, thành phố);*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân cấp xã ... về chủ trương nhập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính xã (phường, thị trấn) ... và xã (phường, thị trấn) ... để thành lập xã (phường, thị trấn) ... thuộc huyện thành phố ..., tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) ...; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành chủ trương nhập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính xã *(phường, thị trấn)* ... và xã *(phường, thị trấn)* ......................................... để thành lập xã *(phường, thị trấn)* ..........................................[[10]](#footnote-11) thuộc huyện, thị xã, thành phố ..............................., tỉnh Đắk Lắk9; cụ thể như sau:

Nhập, điều chỉnh toàn bộ diện tích tự nhiên ... ha (km2), dân số ... người của xã, (phường, thị trấn) ... và toàn bộ diện tích tự nhiên ... ha (km2 ) dân số ... người của xã, (phường, thị trấn)......................................................................................................

*(có biểu Tổng hợp kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* giao Ủy ban nhân dân xã *(phường, thị trấn)* căn cứ Nghị quyết này hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)*, các Ban của Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)*, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc triển khai, thực hiện Nghị quyết ngày.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* ........................, khóa ........, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp ...... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT HĐND huyện*thành phố;*  - UBND huyện, *thành phố)*;  - TT Đảng xã, TT HĐND, UBND xã *(phường, thị trấn)*;  - Các đại biểu HĐND xã *(phường, thị trấn)*;  - .....................;  - Lưu: VT, ...... | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục VIII**

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* ....**  ------------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  --------------------------------------------------------------------- |
| Số: /NQ-HĐND | *Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc tán thành chủ trương ..., tỉnh Đắk Lắk[[11]](#footnote-12)**

–––––––––––––

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ *(PHƯỜNG, THỊ TRẤN)* .............**

**KHÓA ......, KỲ HỌP ......**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;*

*Căn cứ Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.*

*Căn cứ Nghị quyết số …/2025/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Nghị Quyết số 74/NQ-CP ngày 7 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;*

*Thực hiện Kế hoạch số ..../KH-UBND ngày ... tháng ..... năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố) về triển khai, thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện, thành phố);*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân cấp xã ... về chủ trương nhập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính xã (phường, thị trấn) ... và xã (phường, thị trấn) ... để thành lập xã (phường, thị trấn) ... thuộc huyện, thành phố ..., tỉnh Đắk Lắk9; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) ...; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Đắk Lắk và ….. để thành lập đơn vị hành chính mới lấy tên là ……9; cụ thể như sau:

Nhập, điều chỉnh toàn bộ diện tích tự nhiên ... ha (km2 ), dân số ... người của tỉnh Đắk Lắk và toàn bộ diện tích tự nhiên ... ha (km2 ) dân số ... người của …..*(có biểu Tổng hợp kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* giao Ủy ban nhân dân xã *(phường, thị trấn)* căn cứ Nghị quyết này hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)*, các Ban của Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)*, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc triển khai, thực hiện Nghị quyết ngày.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* ........................, khóa ........, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp ...... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT HĐND huyện *thành phố*;  - UBND huyện *thành phố*;  - TT Đảng xã, TT HĐND, UBND xã *(phường, thị trấn)*;  - Các đại biểu HĐND xã *(phường, thị trấn)*;  - .....................;  - Lưu: VT, ...... | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục IX**

**TỔNG HỢP**

**Kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* ........ về .......... [[12]](#footnote-13)**

*(kèm theo Nghị quyết số ..../NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2025*

*của Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) .......................)*

––––––––––––––––––

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số lượng đại biểu HĐND** | | | **Kết quả biểu quyết** | | | |
| Tổng số đại biểu HĐND | Số đại biểu tham dự kỳ họp | Tỷ lệ đại biểu tham dự kỳ họp | Số đại biểu đồng ý | Tỷ lệ | Số đại biểu không đồng ý | Tỷ lệ |
|  | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

**\*. Đối với các huyện, thành phố thực hiện theo mẫu:**

**TỔNG HỢP**

**Kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân *huyện, thị xã, thành phố)* ........ về .......... 20**

*(kèm theo Nghị quyết số ..../NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2025*

*của Hội đồng nhân dân huyện, thành phố .........................)*

––––––––––––––––––

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐVHC** | **Số lượng đại biểu HĐND** | | | **Kết quả biểu quyết** | | | |
| Tổng số đại biểu HĐND | Số đại biểu tham dự kỳ họp | Tỷ lệ đại biểu tham dự kỳ họp | Số đại biểu đồng ý | Tỷ lệ | Số đại biểu không đồng ý | Tỷ lệ |
|  | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* |
| **I** | **HĐND cấp huyện** |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **HĐND cấp xã** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | … |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | …. |  |  |  |  |  |  |  |
| … | … |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

**Phụ lục X**

**TỔNG HỢP**

**Kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân xã *(phường, thị trấn)* ........ về .......... [[13]](#footnote-14)**

*(kèm theo Nghị quyết số ..../NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2025*

*của Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) .......................)*

––––––––––––––––––

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số lượng đại biểu HĐND** | | | **Kết quả biểu quyết** | | | |
| Tổng số đại biểu HĐND | Số đại biểu tham dự kỳ họp | Tỷ lệ đại biểu tham dự kỳ họp | Số đại biểu đồng ý | Tỷ lệ | Số đại biểu không đồng ý | Tỷ lệ |
|  | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

**\* Đối với các huyện, thành phố thực hiện theo mẫu:**

**TỔNG HỢP**

**Kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân huyện*, thị xã, thành phố* ........ về .......... 21**

*(kèm theo Nghị quyết số ..../NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2025*

*của Hội đồng nhân dân huyện, thành phố) .........................)*

––––––––––––––––––

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐVHC** | **Số lượng đại biểu HĐND** | | | **Kết quả biểu quyết** | | | |
| Tổng số đại biểu HĐND | Số đại biểu tham dự kỳ họp | Tỷ lệ đại biểu tham dự kỳ họp | Số đại biểu đồng ý | Tỷ lệ | Số đại biểu không đồng ý | Tỷ lệ |
|  | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* |
| **I** | **HĐND cấp huyện** |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **HĐND cấp xã** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | … |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | …. |  |  |  |  |  |  |  |
| … | … |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  *(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)* |

1. Ghi theo tên trong Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố). [↑](#footnote-ref-2)
2. Ghi theo tên trong Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố). [↑](#footnote-ref-3)
3. Ghi thời điểm bắt đầu lấy ý kiến cử tri. [↑](#footnote-ref-4)
4. Ghi thời điểm kết thúc việc lấy ý kiến cử tri. [↑](#footnote-ref-5)
5. Ghi rõ những vấn đề, khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết và kiến nghị. [↑](#footnote-ref-6)
6. Ghi thời điểm kết thúc việc kiểm phiếu. [↑](#footnote-ref-7)
7. Cử tri chứng kiếm việc kiểm kiểm phiếu. [↑](#footnote-ref-8)
8. Ghi theo tên trong Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh trên địa bàn huyện, thị xã thành phố). [↑](#footnote-ref-9)
9. Ghi theo tên trong Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện (thành phố). [↑](#footnote-ref-10)
10. Ghi tên của đơn vị hành chính mới hình thành. [↑](#footnote-ref-11)
11. Ghi theo tên trong Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-12)
12. Ghi theo tên trong đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện, thành phố). [↑](#footnote-ref-13)
13. Ghi theo tên trong đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-14)